

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HSST
Ngày 26/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Duệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lỗ Xuân Chinh.

2/ Ông Nguyễn Văn Cử.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Công - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mê Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đắc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mê Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2019/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Hùng M**, sinh năm 1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn HX, xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hoá: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn T. Con bà: Nguyễn Thị O. Gia đình có 2 anh em, bị can là con lớn nhất; Vợ là Phùng Thị H; Có 03 con, con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018. Theo danh chỉ bản số 55 do Công an huyện Mê Linh lập ngày 24/12/2018 và trích lục tiền án, tiền sự số 1786310/PV06 ngày 07/01/2019 của phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an Thành phố Hà Nội thì bị cáo: Không có tiền án, không có tiền sự. Về nhân thân: Không có tiền án, không có tiền sự đã được xóa. Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2018 đến ngày 28/12/2018; Tạm giam: Không. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Đặng Văn Phương L**, sinh năm 1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn HX, xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hoá: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Đặng Văn C. Con bà: Phạm Thị L. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn nhất; Vợ là Trần Thúy H; Có 01 con, sinh năm 2017. Theo danh chỉ bản số 59 do Công an huyện Mê Linh lập ngày 24/12/2018 và trích lục tiền án, tiền sự số 1786077/PV06 ngày 07/01/2019 của phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an Thành phố Hà Nội thì bị cáo: Không có tiền án, không có tiền sự. Về nhân thân: Không có tiền án, không có

tiền sự đã được xóa án tích. Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018; Tạm giam: Không. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

3/ Họ và tên: **Phan Văn T**, sinh năm 1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T, xã ĐT, huyện ML, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Phan Văn Đ. Con bà: Phan Thị B. Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có. Theo danh chỉ bản số 57 do Công an huyện Mê Linh lập ngày 24/12/2018 và trích lục tiền án, tiền sự số 1786253/PV06 ngày 07/01/2019 của phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an Thành phố Hà Nội thì bị cáo: Không có tiền án, không có tiền sự. Về nhân thân: Không có tiền án, không có tiền sự đã được xóa án tích. Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2018 đến ngày 28/12/2018; Tạm giam: Không. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

4/ Họ và tên: **Nguyễn Duy H**, sinh năm 1994. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn HX, xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Duy S. Con bà: Nguyễn Thị L. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Lưu Thị T; Có 01 con, sinh năm 2016. Theo danh chỉ bản số 58 do Công an huyện Mê Linh lập ngày 24/12/2018 và trích lục tiền án, tiền sự số 1786193/PV06 ngày 07/01/2019 của phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an Thành phố Hà Nội thì bị cáo: Không có tiền án, không có tiền sự. Về nhân thân: Không có tiền án, không có tiền sự đã được xóa án tích. Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2018 đến ngày 28/12/2018; Tạm giam: Không. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

5/ Họ và tên: **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn HX, xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn Đ. Con bà: Nguyễn Thị T. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có. Theo danh chỉ bản số 56 do Công an huyện Mê Linh lập ngày 24/12/2018 và trích lục tiền án, tiền sự số 1794013/PV06 ngày 09/01/2019 của phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an Thành phố Hà Nội thì bị cáo: Không có tiền án, không có tiền sự. Về nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích. Bản án số 321/2013/HSPT ngày 13/8/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Làm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2018 đến ngày 28/12/2018; Tạm giam: không. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19h ngày 21/12/2018, Nguyễn Hùng M, sinh năm 1992 ở thôn HX, xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội đang ở quán Internet của gia đình mình thì có Đặng

Văn Phương L, sinh năm 1993; Nguyễn Duy H, sinh năm 1994 đều ở thôn HX, xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội và Phan Văn T, sinh năm 1992 ở thôn T, xã ĐT, huyện ML đến quán Internet chơi. Tại đây, M nói với L, H và T “làm tý cho vui” (ý rủ mọi người đánh bạc ăn tiền) thì tất cả đồng ý. M lấy tám tấm đồ trải xuống nền quán và lấy bộ bài tú lơ khơ có 36 quân bài từ 9 đến Át đặt xuống thảm, sau đó tất cả ngồi xuống chiếc thảm để đánh bạc. Trước khi đánh bạc, M, L, H và T thống nhất với nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Ba cây” và quy định mức đặt cửa thấp nhất là 50.000đ, người có số điểm cao nhất thì được ăn của người chơi; khi M, L, T và H đang đánh bạc thì Nguyễn Tiến T, sinh năm 1992 ở thôn HX, xã HK, huyện ML đến quán Internet nhà M, thấy các đối tượng đang đánh bạc ăn tiền nên Nguyễn Tiến T ngồi xuống thảm để tham gia đánh bạc cùng M, L, H và Phan Văn T. Đến 19h30’ cùng ngày 21/12/2018 khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an đồn TĐ phối hợp với Công an xã HK phát hiện bắt giữ quả tang, các đối tượng bị bắt gồm: Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mê Linh, Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên; Bị can M, L, Phan Văn T, H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

* *Vật chứng*: Thu tại chiếu bạc Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 8.200.000đ; 36 quân bài tú lơ khơ (từ quân 9 đến Át) và 01 tấm thảm đồ (đã cũ). Toàn bộ số vật chứng trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 18/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh truy tố các bị cáo Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T về tội: Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 18/02/2019 của Viện kiểm sát huyện Mê Linh truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

1/ Nguyễn Hùng M từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

2/ Nguyễn Tiến T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

3/ Nguyễn Duy H từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Giao các bị cáo Nguyễn Hùng M, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T cho UBND xã HK, huyện ML, Thành phố Hà Nội nơi các bị cáo thường trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

2/ Đặng Văn Phương L từ 20.000.000đồng đến 22.000.000đồng.

3/ Phan Văn T từ 20.000.000đồng đến 22.000.000đồng.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 36 quân bài tú lơ khơ (từ quân 9 đến Át) và 01 tấm thảm đỏ (đã cũ); Tịch thu sung công quỹ nhà nước 8.200.000đ.

- Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T khai nhận có hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án; phù hợp với ý kiến phát biểu, lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa và phù hợp với nội dung vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h30' ngày 21/12/2018, Công an đồn TĐ phối hợp cùng Công xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội phát hiện bắt giữ quả tang Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T đang có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Ba cây” tại quán Internet của gia đình Nguyễn Hùng M ở thôn HX, xã HK, huyện ML, thành phố Hà Nội. Tổng số tiền thu được là 8.200.000đ

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T đã phạm tội: Đánh bạc. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự. Điều khoản này quy định hình phạt tù “...từ 06 tháng đến 03 năm”. Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của từng bị cáo trong vụ án này cho thấy:

- Bị cáo Nguyễn Hùng M phạm tội đánh bạc với vai trò là người đánh bạc và là chủ nhà; là người rủ rê người khác đánh bạc; là người chuẩn bị công cụ là tú lơ khơ, thảm đỏ và khi đánh bạc có số tiền khoảng 1.000.000đ, khi bị bắt thua còn khoảng 200.000đ; khi bị bắt tiền để ở chiếu;

- Bị cáo Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T phạm tội đánh bạc với vai trò là người đánh bạc.

Bị cáo Đặng Văn Phương L, khi đi đánh bạc mang theo khoảng 2.000.000đ, khi bị bắt tiền để ở chiếu khoảng 200.000đ;

Bị cáo Phan Văn Th khi đi đánh bạc mang theo khoảng 2.000.000đ; khi bị bắt tiền để ở chiếu;

Bị cáo Nguyễn Duy H khi đi đánh bạc mang theo khoảng 3.000.000đ; khi bị bắt thua còn khoảng 1.200.000đ; khi bị bắt tiền để ở chiếu;

- Bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội đánh bạc với vai trò là người đánh bạc (đánh 01 ván ké cửa); khi đi đánh bạc mang theo 600.000đ, khi bị bắt tiền để ở chiếu.

Hành vi đánh bạc (số tiền tham gia đánh bạc thu tại chiếu bạc là 8.200.000đ) của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà nó còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của bị cáo và nó còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Vì vậy, phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự các bị cáo:

* Các bị cáo Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn Thắng, Nguyễn Duy H:

- Về tiền án, tiền sự: Các bị cáo không có tiền án, không có tiền sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, không có tiền sự đã được xóa án tích;

* Bị cáo Nguyễn Tiến T:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án, không có tiền sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Tiến T có 01 tiền án đã được xóa án tích; Tại bản án số 321/2013/HSPT ngày 13/8/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Làm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

* Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

* Tình tiết giảm nhẹ:

- Các bị cáo Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng;

Bị cáo Đặng Văn Phương L có thời gian tham gia trong Quân đội 02 năm.

Bị cáo Phan Văn Th có ông nội tham gia kháng chiến được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương kháng chiến hạng ba.

- Bị cáo Nguyễn Tiến T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ của gia đình và chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000đồng. Xét thấy:

- Đối với bị cáo M phạm tội đánh bạc tại quán Internet và là chủ nhà; là người chuẩn bị bài tú lơ khơ và thăm. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung với mức khởi điểm đối với bị cáo M 10.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

- Đối với các bị cáo khác đều không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 36 quân bài tú lơ khơ (từ quân 9 đến Át) và 01 tấm thăm đỏ (đã cũ) là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 8.200.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hùng M, Đặng Văn Phương L, Phan Văn T, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”. Xử phạt:

1/ Nguyễn Hùng M 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2/ Nguyễn Duy H 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Tiến T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Hùng M, Nguyễn Duy H và Nguyễn Tiến T cho UBND xã HK, huyện ML, Thành phố Hà Nội nơi các bị cáo thường trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

Trong trường hợp ngời được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt:

1/ Đặng Văn Phương L 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2/ Phan Văn T 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Để sung công quỹ Nhà nước. Buộc các bị cáo nộp tiền phạt một lần.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hùng M 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung công quỹ nhà nước

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 36 quân bài tú lơ khơ (từ quân 9 đến quân Át) và 01 tấm thảm đỏ (đã cũ).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.200.000đ.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/3/2019 giữa Công an huyện Mê Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh).

- Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Kèm theo Danh mục án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Mê Linh.
- Công an Mê Linh.
- Thi hành án Mê Linh
- Tòa án Hà Nội.
- Bị cáo.
- Trại giam Hà Nội
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Huy Duệ